

Số: /TTr-SNNMT

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

(DỰ THẢO)

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Quy định hạn mức và quyết định diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Chương trình số 46/CTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Công tác 05 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số /BC-STP ngày tháng năm 2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định hạn mức và quyết định diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng báo cáo và kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành văn bản quy phạm pháp luật với những nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

Tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024 quy định:

“Điều 213. Đất tôn giáo

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhu cầu thực tế về hoạt động tôn giáo và khả năng quỹ đất của địa phương để quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh.”

2. Cơ sở thực tiễn

Trên địa bàn tỉnh Hà Giang (cũ) có 23 cơ sở đang sử dụng đất (Công giáo 04; Phật giáo 19) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 08 giấy với diện tích 110.765,30 m² đất cơ sở tôn giáo. Diện tích trung bình cấp cho 01 cơ sở tôn giáo là 13.846 m². Ngày 31/7/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (cũ) đã ban hành Quyết

định số 35/2024/QĐ-UBND quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (cũ) có 63 cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất (Công giáo 44; Phật giáo 19) được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 66 giấy với diện tích 276.759,7 m² đất cơ sở tôn giáo. Diện tích trung bình cấp cho 01 cơ sở tôn giáo không quá 2.000 m² và các cơ sở: Thiền viện Trúc Lâm; Họ giáo Đồng Chương; Ban trị sự giáo hội phật giáo Việt Nam - Chùa Phú Lâm; Chùa Hương Nghiêm và Chùa Bảo Ninh Sùng Phúc có diện tích trên 1,0 ha.

Căn cứ các quy định nêu trên và quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật¹, việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để quy định chi tiết các nội dung được giao tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024 là cần thiết.

II. TÊN VĂN BẢN

Quyết định Quy định hạn mức và quyết định diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

III. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành văn bản

Quy định đầy đủ các nội dung được Luật Đất đai năm 2024 giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết để đảm bảo triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

Quản lý, bảo đảm việc sử dụng đất cơ sở tôn giáo đúng quy định, hạn chế tối đa các trường hợp sử dụng đất xây dựng cơ sở tôn giáo trái quy định, phá vỡ quy hoạch, cảnh quan, gây khó khăn cho công tác quản lý Nhà nước về đất đai cũng như việc ổn định trật tự xã hội, chính trị trên địa bàn.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

- Bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm tính hợp lý, nâng cao tính hiệu quả, khả thi, tạo điều kiện thuận lợi cho việc áp dụng trong thực tiễn.

- Phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội, phát huy cao nhất giá trị nguồn lực đất đai, tạo động lực để góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

¹ Khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

Thực hiện quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chương trình số 46/CTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Công tác 05 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai các công việc sau:

1. Thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp; diện tích đất được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp; hạn mức giao đất ở; hạn mức giao đất tôn giáo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (*Quyết định số /QĐ-SNNMT ngày /2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

2. Rà soát các điều, khoản mà Luật đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định bảo đảm phù hợp với Luật Đất đai; đối chiếu với các quy định của pháp luật có liên quan và thực tiễn để nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định cho phù hợp.

3. Xây dựng dự thảo: Tờ trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định.

4. Đăng tải toàn văn dự thảo: Tờ trình, Quyết định trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để phổ biến, trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường xin ý kiến rộng rãi toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh; Tổ chức lấy ý kiến góp ý bằng văn bản của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã; Thành viên Tổ soạn thảo (*Văn bản số /STNMT-QLĐĐ ngày /2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

5. Tổng hợp các ý kiến tham gia và nghiên cứu xây dựng bản tổng hợp tiếp thu và giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị và đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

6. Đề nghị Sở Tư pháp thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (*Văn bản số /SNNMT-QLĐĐ ngày /2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường*).

7. Trên cơ sở ý kiến thẩm định Văn bản quy phạm pháp luật tại Văn bản số /BC-STP ngày /2026 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện dự thảo Quyết định.

(Có bản tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường gửi kèm theo)

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh (khoản 1 Điều 1 của dự thảo)

Quyết định này quy định chi tiết khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 về hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng (khoản 2 Điều 1 của dự thảo)

Cơ quan quản lý nhà nước về đất đai; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thành lập và hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Bố cục

Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bao gồm 04 điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
- Điều 2. Quy định hạn mức và quyết định diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang
- Điều 3. Quy định chuyển tiếp
- Điều 4. Tổ chức thực hiện

4. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

(1) Điều 2. Quy định hạn mức và quyết định diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tại khu vực đô thị không vượt quá 5.000 m².

2. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tại khu vực nông thôn không vượt quá 6.000 m².

3. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc xây dựng công trình tôn giáo thuộc di tích lịch sử - văn hóa đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xếp hạng thì căn cứ bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích, quỹ đất, quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.

4. Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu sử dụng đất tôn giáo phục vụ cho mục đích đào tạo tôn giáo có diện tích lớn hơn khoản 1 và khoản 2 điều này thì căn cứ theo quỹ đất, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chuyên ngành có liên quan đã được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.

(2) Điều 3. Quy định chuyển tiếp

Tổ chức thuộc đối tượng tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này đã nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

(3) Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định hạn mức và quyết định diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Hà Giang.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, các tổ chức, cá nhân và tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thành lập và hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN BAN HÀNH

- Nguồn lực tài chính thực hiện: Ngân sách Nhà nước.
- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Cơ quan phối hợp soạn thảo: Các cơ quan, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường.
- Dự kiến thời gian trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định: Quý I năm 2026.
- Thời gian Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Quý I năm 2026.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên; (quyết định)
- Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tư pháp, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo, khoa học và công nghệ;
- UBND cấp xã;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, (Ph. Nam, Hà).

GIÁM ĐỐC

